

Thư Số 157 Gửi Người Lính Quân Đội Nhân Dân Việt Nam.

Phạm Bá Hoa

Tôi là người Việt Nam. Chào đời năm 1930 tại Đại Ngãi, quận Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng. Phục vụ quân lực Việt Nam Cộng Hòa từ ngày 12/5/1954 đến Giờ Thứ 25 ngày 30/4/1975. Sau ngày tang thương này, nhóm cầm quyền Việt Cộng đẩy tôi -và đồng đội của tôi- vào trại tập trung Long Giao ngày 14/6/1975, chuyển đến trại tập trung Suối Máu tháng 10/1975 trên đất Nam, chuyển đến trại tập trung Yên Bái trên đất Bắc ngày 16/6/1976, chuyển xuống trại tập trung Nam Hà tỉnh Hà Nam Ninh tháng 4/1978, ra khỏi trại tập trung ngày 9/9/1987 về đến nhà ở Sài Gòn chiều ngày 12/9/1987. Rời khỏi Việt Nam ngày 29/3/1991 trong đợt HO5 sang Thái Lan làm thủ tục, và ngày 5/4/1991 đặt chân đến Hoa Kỳ tị nạn Việt Cộng. Tôi chưa bao giờ, và sẽ không bao giờ về Việt Nam khi Việt Cộng độc tài còn cai trị quê hương tôi.

Ước mơ của tôi là được trở về Việt Nam sống trên quê hương cội nguồn của mình dưới chế độ dân chủ tự do. Vì vậy mà ước mơ đó luôn thúc đẩy tôi tổng hợp các tin tức và chọn lọc vào nội dung, giúp Các Anh và những thành phần yêu chuộng dân chủ tự do có nét nhìn rộng hơn và rõ hơn, về chế độ độc tài + gian trá + tự cao + tham nhũng, về những sự kiện trên thế giới liên quan trực tiếp lẫn gián tiếp đến mục tiêu ngăn chặn tham vọng thống trị thế giới của Trung Cộng, mà Hoa Kỳ và một số quốc gia phát triển đang thực hiện. Và khi nhóm cầm quyền Việt Cộng suy yếu đến hỗn loạn, hoặc Trung Cộng bị suy yếu đến mức mà nhóm cầm quyền Việt Cộng không thể dựa được nữa, đó là cơ hội cho Các Anh và toàn dân đứng lên giành lại Quyền Làm Người của mình, nối tiếp dòng lịch sử oai hùng của dân tộc từ ngàn năm trước.

Là Người Lính trong Quân Đội gắn liền với hai chữ “Nhân Dân”, phải hiểu là Các Anh có trách nhiệm bảo vệ Nhân Dân, bảo vệ Tổ Quốc, **vì Tổ Quốc với Nhân Dân là trường tồn**, trong khi đảng cộng sản hay bất cứ đảng nào cầm quyền cũng chỉ một giai đoạn của lịch sử. Ngay cả Cộng Sản Quốc Tế là Liên Xô như đang chờ nắm quyền thống trị thế giới vô sản, đã phải sụp đổ từ đầu năm 1991 vì bản chất độc tài độc ác của chế độ này. Cộng sản Liên Xô sụp đổ, kéo theo nhóm quốc gia cộng sản khu vực Đông Châu Âu cùng sụp đổ.

Chưa hết, Các Anh hãy nhớ lại vào nửa thế kỷ trước đó, phát xít Đức bắt đầu chiến tranh xâm lăng Ba Lan từ tháng 10/1939 và chiếm gần hết Châu Âu, trong khi phát xít Nhật bắt đầu chiến tranh với Hoa Kỳ từ tháng 12/1941 và chiếm gần hết các quốc gia vùng Đông Nam Châu Á, nhưng đến nửa cuối năm 1945 thì cả Đức lẫn Nhật phải gục ngã -vì họ là chế độ độc tài với tham vọng thống trị thế giới, không thể tồn tại dài lâu- trước thế giới tự do do Hoa Kỳ dẫn đầu. Và nội dung tôi gửi đến Các Anh được đặt trên căn bản đó.

Xin nói thêm cho rõ. Với những bài văn bài thơ của các tác giả ở trong nước, tôi xin sử dụng chữ viết truyền thống thay thế chữ viết thời Việt Cộng, ngoại trừ những nhóm chữ thời Việt Cộng mà tôi không hiểu nghĩa.

Với lá thư này, tôi tóm lược những bản tin liên quan đến:

1. Việt Nam cam kết cải thiện nhân quyền chỉ là lời hứa suông.
2. Trung Cộng biến Việt Nam thời Việt Cộng thành cửa ngõ “con đường tơ lụa mới”.
3. Quốc Hội Việt Cộng bầu tân Chủ Tịch Nước.

4. Trung Cộng chọn nhân sự trong nhóm tư trụ Bộ Chính Trị CSVN.



1. Việt Nam cam kết cải thiện nhân quyền chỉ là lời hứa suông.

Ngày 27/9/2024, ông Nicola Paccamiccio -Điều phối vận động của tổ chức Theo Dõi Nhân Quyền (HRW) tại Liên Hiệp Quốc- phát biểu: “**Việt Nam cam kết cải thiện nhân quyền, chỉ là lời hứa suông**”. Và ngày 10/10/2024, HRW đã chiếu lại bài phát biểu này tại Hội Đồng Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc.

Tổ chức Theo Dõi Nhân Quyền (HRW) phát biểu: “Hoan nghênh việc Việt Nam chấp nhận các khuyến nghị phê chuẩn Công Ước 87 của Tổ Chức Lao Động Quốc Tế (ILO), về Tự Do Lập Hội và Bảo Vệ Quyền Tổ Chức, nhưng Việt Nam cần chứng minh việc tôn trọng quyền tự do lập hội, và tổ chức bằng cách cho phép các Công Đoàn Lao Động thật sự hoạt động độc lập với nhà nước, chứ đừng hứa suông nữa”.

“Sự kiện Việt Nam -một quốc gia Đông Nam Á- hứa sẽ phê chuẩn Công Ước 87 của Tổ Chức Lao Động Quốc Tế, chỉ mới là “bước đầu tiên. Chúng tôi vô cùng thất vọng vì trong số 49 khuyến nghị không được Việt Nam chấp nhận, có nhiều khuyến nghị liên quan trực tiếp đến những người bảo vệ nhân quyền, trong đó có một số người kêu gọi Việt Nam trả tự do cho những người bảo vệ nhân quyền bị cầm tù vì thực thi các quyền căn bản của họ. Tính đến tháng 9/2024, Việt Nam giam giữ ít nhất là **171 tù nhân chính trị**, và ít nhất 21 người bị giam giữ vì lý do chính trị đang chờ xét xử. Tất cả đều bị truy tố vì thực thi các quyền dân sự và chính trị một cách ôn hòa”.

“Việt Nam đã bác bỏ khuyến nghị sửa đổi **điều 117** -tuyên truyền chống nhà nước- mang tính vi phạm nhân quyền, và **điều 331** -lợi dụng các quyền tự do dân chủ- trong Bộ Luật Hình Sự, mà nhà cầm quyền Việt Nam thường xuyên sử dụng để bịt miệng những người chỉ trích”.

Vấn tổ chức Theo Dõi Nhân Quyền: “**Việt Nam đã bác bỏ khuyến nghị về bãi bỏ các quy định pháp luật hạn chế quyền tự do ngôn luận, và kiến nghị phê chuẩn Công Ước chống cưỡng bức mất tích (ICPPED)**. Theo thông báo của Văn Phòng Cao Ủy Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc, ngày 27/9/2024, khi Hội Đồng Nhân Quyền thông qua kết quả rà soát định kỳ phổ quát (UPR) chu kỳ IV đối với Việt Nam, thì nhà cầm quyền **Việt Nam không chấp nhận khuyến nghị về việc “chấm dứt ngay việc ép buộc từ bỏ đức tin”**, và cho rằng khuyến nghị này “không phản ảnh thực tế tại Việt Nam”. (những tổ chức của Thiên Chúa Giáo, Phật Giáo, .v...v..., không chấp nhận vào tổ chức quốc doanh thì Việt Cộng gọi là tà đạo. PB Hoa)

“Nhưng nhà cầm quyền Việt Nam nói rằng, **họ đã thuyết phục người dân tự nguyện từ bỏ tà giáo**. Theo bản ghi bài phát biểu của đại diện tổ chức HRW ngày 10/10/2024, **nhà cầm quyền Việt Nam không công nhận khoảng 140 tổ chức tôn giáo ngoài quốc doanh, nhiều tổ chức trong số đó bị họ coi là “tà đạo**. Ngoài việc bị buộc phải từ bỏ đức tin, các thành

viên của các nhóm tôn giáo mà Việt Nam gọi là “tà đạo” này, còn bị giám sát chặt chẽ, sách nhiễu, hãm dọa, chỉ trích công khai, hành hung, bắt giữ, và bỏ tù lâu năm”.

Vẫn theo HRW: “Thậm chí, Việt Nam còn “bác bỏ khuyến nghị chấm dứt ngay mọi hành động trả thù đối với những người hợp tác với Liên Hiệp Quốc về vấn đề Nhân Quyền”, cho rằng khuyến nghị đó cũng “không phản ảnh thực tế tại Việt Nam”, mặc dù việc trả thù đó đã được Cao Ủy Nhân Quyền Liên Hiệp Quốc xác nhận”.

Cuối bài phát biểu, HRW kết luận: “Dấu hiệu thật sự cho thấy, những cam kết cải thiện nhân quyền của nhà cầm quyền Việt Nam, vẫn là những lời hứa suông. Chúng tôi kêu gọi Việt Nam thực hiện các nghĩa vụ quốc tế về Nhân Quyền bằng cách bảo đảm công dân được hưởng đầy đủ, và không bị cản trở các quyền tự do ngôn luận, lập hội, và hội họp ôn hòa. Đồng thời chấm dứt mọi hình thức quấy rối, đe dọa, và trả thù những người bảo vệ Nhân Quyền”.

Bộ Ngoại Giao Việt Cộng chưa phản hồi khi đài VOA đề nghị họ bình luận về bài trên đây của HRW. Như VOA đã đưa tin, ngày 27/9/2024, phái đoàn của nhà cầm quyền Việt Nam do Thứ Trưởng Ngoại Giao Đỗ Hùng Việt dẫn đầu.

Vậy mà ngày 2/10/2024, ông Đỗ Hùng Việt nói với báo chí Việt Nam rằng: “Trong phiên họp tại Geneve, Việt Nam quyết định chấp thuận 271 trên tổng số 320 khuyến nghị mà các nước đưa ra từ phiên đối thoại hồi tháng 5/2024. Con số 271/320 khuyến nghị nêu trên, “thể hiện sự cam kết mạnh mẽ của Việt Nam đối với tiến trình UPR, cũng như “khẳng định mong muốn và quyết tâm của Việt Nam trong bảo vệ và thúc đẩy quyền con người” Phái đoàn Việt Nam cũng kịp thời có những ý kiến phản bác những luận điệu sai lệch, sử dụng những tổ chức phi chính phủ tại phiên họp”. (tóm lược bản tin của đài VOA ngày 11/10/2024)

Căn cứ theo tường thuật của đài phát thanh VOA, thì sau khi trở về Việt Nam, ông Đỗ Hùng Việt đã mạnh miệng nói với báo chí nhà nước là ông ta: “Khẳng định mong muốn và quyết tâm của Việt Nam trong bảo vệ và thúc đẩy quyền con người.” Vậy là lời của cái ông Thứ Trưởng Ngoại Giao Việt Cộng này đúng với bản chất dối trá của nhà cầm quyền Việt Cộng, chỉ hứa với quốc tế rồi về Việt Nam đang báo, sau đó là thi hành theo lệnh đảng.

Về hai điều luật 117 và 331, Việt Cộng cột vào tội hình sự đối với những người chỉ trích chính xác những sai lầm phạm tội của nhóm cầm quyền Việt Cộng, và những nhà hoạt động nhằm bảo vệ quyền con người mà trong Hiến Pháp Việt Cộng có nói đến. Đó là sự gian trá của nhóm cầm quyền Việt Cộng, để họ mạnh miệng tuyên bố với quốc tế rằng, “tại Việt Nam không có tù chính trị”.

2. Trung Cộng biến Việt Nam thời Việt Cộng thành cửa ngõ “con đường tơ lụa mới”.

Xin nhắc lại. Năm 2004, Trung Cộng và Việt Cộng cùng ký văn kiện gọi là “Sáng kiến hai hành lang, một vành đai”. “Hành lang” là từ Côn Minh → Lao Cai → Hà Nội → Hải Phòng, và từ Nam Ninh → Lạng Sơn → Hà Nội → Hải Phòng, và vành đai là “vành đai kinh tế Vịnh Bắc Việt”

Nhà cầm quyền Việt Cộng muốn Trung Cộng hỗ trợ xây dựng đường sắt ở miền bắc, để kết nối sáng kiến "hai hành lang, một vành đai" vào sáng kiến “vành đai và con đường” (BRI) của Trung Cộng.

Theo **ông Hùng Ba**, Đại Sứ Trung Cộng tại Việt Nam: “Hệ thống đường sắt này sẽ kết nối Việt Nam với các nước Châu Âu và Tây Á, qua hệ thống đường sắt liên vận. Việt Nam sẽ là cửa ngõ để Trung Quốc kết nối với các quốc gia trong khối ASEAN, cũng là cửa ngõ quan trọng kết nối ASEAN với Châu Âu và Trung Á”.

(Hai hành lang đường sắt nối Côn Minh đến Singapore: Trục chính màu xanh, và trục hướng đông màu đỏ. Đồ họa của Bangkok Post Graphics. Hình của đài. RFI/Tiếng Việt)

Và tiếp tục.

Sau nhiều năm cân nhắc, vấn đề hợp tác đường sắt được nhấn mạnh trong **Tuyên Bố Chung ngày 20/08/2024** tại Bắc Kinh, khi Tổng Bí Thư kiêm Chủ Tịch Nước Tô Lâm đến Trung Cộng.

Đài RFI nêu câu hỏi với nhà nghiên cứu **Laurent Gédéon** -giảng viên Trường Sư Phạm Lyon (École Normal Supérieure de Lyon) Pháp quốc: “Việt Nam với kế hoạch canh tân hệ thống đường sắt từ lâu. Nhưng, tháng 04/2024 sau khi thông báo ý định trên, Việt Nam kêu gọi Trung Cộng hỗ trợ sau thời gian dài lưỡng lự. Tại sao Việt Nam lại chọn thời điểm này? Và tại sao phải là Trung Cộng?”

Laurent Gédéon:

“Đường như Trung Cộng đang tìm cách thúc đẩy bang giao kinh tế với Việt Nam, thông qua đầu tư vào cơ sở hạ tầng để xây dựng thiện chí và niềm tin song phương. Điều này đặc biệt quan trọng đối với Bắc Kinh, trong bối cảnh mất lòng tin dai dẳng do Trung Cộng tranh đoạt Biển Đông”.

“Chúng ta thấy mong muốn hòa dịu và xích lại gần nhau giữa hai nước từ nhiều năm nay, qua các chuyến thăm của nhiều viên chức cao cấp. Chủ Tịch Trung Cộng Tập Cận Bình đến thăm chính thức Việt Cộng ngày 12 và 13/12/2023, theo lời mời lúc ấy là Tổng Bí Thư đảng Cộng Sản Việt Nam Nguyễn Phú Trọng. Trong chuyến thăm này, ông Tập đã nêu một dự án xây dựng đường sắt liên doanh, trong khuôn khổ sáng kiến Vành Đai và Con Đường (BRI) của Trung Cộng”.

“Sau đó, Thủ Tướng Việt Cộng Phạm Minh Chính nhắc lại trong chuyến thăm Trung Cộng từ ngày 24 đến 27/06/2024. Ông cho biết, Việt Nam có kế hoạch xây dựng 3 tuyến đường sắt trong khuôn khổ sáng kiến “Vành Đai và Con Đường”.

“Cuối cùng, chuyến thăm Bắc Kinh của Tổng Bí Thư kiêm Chủ Tịch Nước Việt Nam Tô Lâm vào ngày 19 và 20/08/2024, hai bên đã ký kết 14 thỏa thuận, nhằm tăng cường thương mại và kết nối biên giới, đặc biệt là kế hoạch đường sắt. Nhân dịp này, ông Tập Cận Bình khẳng định Việt Nam là ưu tiên trong chính sách ngoại giao láng giềng. Ông cũng cam kết mở rộng sáng kiến Vành Đai và Con Đường bằng cách thúc đẩy xây dựng đường sắt, đường chạy nhanh, và hải cảng”.

“Tất cả những công bố và quyết định này đều trong kế hoạch tổng thể dự phóng đến năm 2050, với mục tiêu là kết nối hệ thống đường sắt Việt Nam với đường sắt xuyên Á thông qua Trung Cộng, và với hệ thống đường sắt ASEAN thông qua Lào và Cam Bốt. Nếu mọi việc



diễn ra theo đúng kế hoạch, hai hệ thống đường sắt và xa lộ sẽ được xây dựng từ nay đến năm 2030, và sẽ nối các tỉnh Vân Nam, Quảng Tây của Trung Cộng với thành phố Hải Phòng và Hà Nội”.

“Cho nên theo tôi, có lẽ bối cảnh chung hiện nay được đánh dấu bởi nhiều yếu tố: “Mong muốn phát triển đường sắt của Việt Nam từ nguồn vốn dồi dào của Trung Cộng, và cuối cùng là mong muốn Trung Cộng giảm bớt căng thẳng với nước láng giềng phương Nam, trong lúc căng thẳng gia tăng ở eo biển Đài Loan và biển Hoa Đông. Tất cả những yếu tố này giải thích cho động lực phát triển hiện nay trong hợp tác Việt – Trung”.

RFI: “Người ta thường nói đến “rủi ro hoặc bẫy nợ” khi nhắc đến các khoản vay từ Trung Cộng. Vậy, Việt Nam có thể sẽ phải đối mặt với những tác động như thế nào nếu nhận hỗ trợ từ Trung Cộng? Liệu có thể có nguy cơ nào đó phụ thuộc vào Trung Cộng?”

Laurent Gédéon:

“Trong chuyến sang Trung Cộng hồi tháng 6/2024, Thủ Tướng Phạm Minh Chính cho biết: “Chánh phủ Việt Nam sẽ yêu cầu các cơ quan nghiên cứu soạn thảo một hiệp định liên chánh phủ, về việc thực hiện ba tuyến đường sắt, trong đó nhấn mạnh đến các khoản vay ưu đãi từ Trung Cộng, là “chuyển giao kỹ nghệ và đào tạo nhân lực”, để Việt Nam có thể tự phát triển ngành kỹ nghệ đường sắt. Cũng cần lưu ý rằng, bối cảnh hiện tại khá thuận lợi cho Việt Nam. Việc chuỗi cung ứng từ Hoa Kỳ và phương Tây rời khỏi Trung Cộng, và Trung Cộng tái tổ chức hoạt động tại các quốc gia khác -trong đó có Việt Nam- đã buộc Trung Cộng phải tổ chức lại các chuỗi cung ứng sản xuất hướng sang Việt Nam”.

“Nhưng cần phải cảnh giác. Vì Việt Nam sẽ phụ thuộc nhiều vào nhập cảng từ Trung Cộng, đặc biệt là thép, nhựa, và linh kiện điện tử thiết yếu để sản xuất. Động lực kinh tế đã làm gia tăng thâm hụt thương mại của Việt Nam với Trung Cộng lên đến 50 tỷ mỹ kim hồi năm 2023, tăng gần 50% so với 5 năm trước đó. Vì vậy mà sự hội nhập của Việt Nam vào chuỗi cung ứng toàn cầu, về căn bản là nhờ vào hàng nhập cảng từ Trung Cộng. Và sự phụ thuộc này, nếu kèm với khoản nợ vay của Trung Cộng, sẽ liên quan đến đầu tư vào cơ sở hạ tầng -đặc biệt là đường sắt- có thể gây ra rủi ro cho nền kinh tế Việt Nam, thậm chí là lọt vào bẫy nợ”.

“Tuy nhiên, chúng ta có thể lưu ý rằng, bẫy nợ đã gây nhiều tác động đến các quốc gia nhỏ hơn Việt Nam, như Sri Lanka hay Montenegro. Nhưng lợi ích đầu tiên của một chủ nợ là phải thu hồi vốn cùng với lợi nhuận, hơn là thấy “con nợ” chìm sâu trong vòng xoáy nợ nần. Và Việt Nam là quốc gia yếu kém, phụ thuộc về tài chánh, vì vậy có thể trở thành “lá bài -chính trị” của Trung Cộng”.

RFI: “Ngược lại, đâu là những lợi ích mà Việt Nam có thể được hưởng từ những chương trình đầu tư này?”

Laurent Gédéon:

“Trước hết, nhờ tăng cường kết nối, Việt Nam có thể tạo điều kiện thuận lợi cho giao thương với các nước láng giềng ASEAN, cũng như với Trung Cộng. Số lượng container được vận chuyển mỗi năm bằng đường sắt, về nguyên tắc sẽ tăng lên, song song đó là giảm chi phí về tiếp vận. Tiếp theo là ngành du lịch cũng sẽ được hưởng lợi nhiều, nhờ sự gia tăng kết nối đường sắt này. Ngoài ra, sức hấp dẫn sẽ được tăng cường do tiết kiệm được thời gian, nhờ hệ thống đường sắt mới. Điển hình là một chuyến tàu chở hàng từ Thành Đô hiện nay mất khoảng

bây ngày để đến Hà Nội, trong khi hiện nay hàng hóa từ Trung Khánh về Việt Nam mất trung bình 20 ngày vì phải đi đường biển qua Thượng Hải”.

“Cuối cùng đường sắt từ Trung Cộng qua Việt Nam, có thể sẽ nâng tầm quan trọng của Việt Nam hơn về mặt chiến lược đối với Bắc Kinh, và nâng cao vị thế của Hà Nội nếu nhìn từ góc độ Trung Cộng. Khi đó, Trung Cộng có lẽ sẽ quan tâm nhiều hơn đến việc để Việt Nam trở thành quốc gia hợp tác thân thiết, trong bối cảnh chuỗi cung ứng toàn cầu đang được tái cấu trúc, cũng như cạnh tranh Mỹ - Trung”.

“Về mặt thực tiễn, hệ thống đường sắt của Việt Nam sẽ kết hợp vào hệ thống đường sắt xuyên Á, hiện có ba tuyến đường: (1) Tuyến ở giữa, đi từ Côn Minh đến Lào và Bangkok. (2) Tuyến phía Tây đi qua Miến Điện và Thái Lan. (3) Tuyến phía Đông dự định đi qua Việt Nam, Cam Bốt, Thái Lan, kéo dài xuống phía Nam tới Malaysia và Singapore”.

RFI: Liệu có phải Việt Nam tham gia vào dự án “Con đường tơ lụa mới” của Trung Cộng không?

Laurent Gédéon:

“Về mặt địa lý, Việt Nam ở cực Đông của tất cả các tuyến đường, và điều này khiến Việt Nam phần nào nằm bên rìa so với những nước khác. Việt Nam chỉ có thể được đưa vào dự án “Con đường tơ lụa mới” thông qua “đường biển và hành lang Đông Dương”. Liên quan đến Con đường tơ lụa trên biển, Việt Nam nằm ngoài dự án này, vì chỉ có cảng Hải Phòng nằm trên tuyến đường dự tính ban đầu. Cho nên, khả năng lớn nhất để Việt Nam hội nhập vào sáng kiến Vành Đai và Con Đường (BRI) là thông qua các tuyến trên đất liền.

“Về mặt chính thức, Tuyên Bố Chung về “tăng cường bang giao hợp tác chiến lược toàn diện” giữa Việt Nam với Trung Cộng, và Xây Dựng Cộng Đồng Chia Sẻ Tương Lai được công bố ngày 20/08/2024, nhân chuyến thăm của Tô Lâm tới Bắc Kinh, nhấn mạnh đến việc “Hai bên đồng ý thúc đẩy kết nối chiến lược phát triển giữa hai nước, thực hiện hiệu quả kế hoạch hợp tác gắn sáng kiến Việt Nam “Hai hành lang, một vành đai” với sáng kiến “Một vành đai, một con đường” của Trung Cộng. Đẩy mạnh “kết nối cứng” về đường sắt, xa lộ (chữ Việt Cộng là cao tốc) , và cơ sở hạ tầng biên giới. Trung Cộng cũng cam kết hỗ trợ Việt Nam trong việc “phát triển các tuyến đường sắt khổ tiêu chuẩn”. Do đó, việc đưa Việt Nam vào “con đường tơ lụa mới” trên đất liền, có lẽ là điều hiển nhiên”.

“Tôi muốn lưu ý đến một yếu tố chiến lược và rất được Trung Cộng quan tâm trong kế hoạch này. Chúng ta thấy rằng, đường sắt Côn Minh - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng cũng kết nối hải cảng Phòng Thành vùng duyên hải Quảng Tây. Trong khi vị trí hải cảng này gần dự án kênh đào Bình Lục (Pinglu). Kênh này được dự kiến kết nối Nam Ninh -thủ phủ khu tự trị Quảng Tây- với vịnh Bắc Việt. Thông qua đường sắt này, hàng hóa có thể từ eo biển Malacca đi bằng đường biển vào Quảng Tây, rồi từ đó được chuyển vào sâu trong lục địa Trung Hoa, tránh đi qua eo biển Đài Loan”

“Rõ ràng lợi ích của dự án này ở cấp độ chiến lược, bởi vì trong trường hợp xảy ra xung đột ở eo biển Đài Loan, Trung Cộng vẫn có thể vận chuyển thực phẩm và nguyên liệu thô qua kênh đào này, ngay cả khi toàn bộ hải trình Biển Đông -từ Hồng Kông đến Hoàng Hải- bị ngăn chặn. Với giả thuyết như vậy, Trung Cộng cần phải duy trì bang giao tốt đẹp với Việt Nam để những luồng vận tải này không bị gián đoạn”. (tóm lược bài của Thu Hằng đài RFI tiếng Việt trong e-mail tmloan@ ... ngày 14/10/2024)

3. Quốc Hội Việt Cộng bầu Chủ Tịch Nước.

Ngày 21/10/2024, Quốc Hội Việt Cộng thông qua Nghị Quyết bầu **Đại Tướng Lương Cường** vào chức Chủ Tịch Nước Việt Nam nhiệm kỳ 2021-2026 còn lại. Ngay sau khi được bầu, Đại Tướng Lương Cường tuyên thệ nhậm chức:



“Dưới cờ đỏ sao vàng thiêng liêng của Việt Nam, trước Quốc Hội và Đồng Bào cử tri cả nước, tôi, Lương Cường, Chủ Tịch Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam xin tuyên thệ: Tuyệt đối trung thành với Tổ Quốc, Nhân Dân, Hiến Pháp nước CHXHCN Việt Nam, nỗ lực phấn đấu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đảng, Nhà Nước và Nhân Dân giao phó....”. (trích trong báo quân đội nhân dân online ngày 21/10/2024)

4. Trung Cộng chọn nhân sự trong nhóm tứ trụ Bộ Chính Trị CSVN.

Ngày 11/10/2024, -mười ngày trước khi được bầu vào chức Chủ Tịch Nước- **Đại Tướng Lương Cường** Ủy Viên Bộ Chính Trị, sang Trung Cộng gặp Tổng Bí Thư Trung Cộng **Tập Cận Bình**, và hội đàm với Chánh Văn Phòng Trung Ương Đảng là ông **Thái Kỳ**.

Ông Tập Cận Bình khẳng định: *“Tôi sẵn sàng cùng với Việt Nam tiếp tục duy trì trao đổi, tiếp xúc cấp cao, đề nghị hai bên phát huy hiệu quả sự hợp tác giữa hai đảng, thực hiện tốt các cuộc đối thoại trong lãnh vực quốc phòng và an ninh...”*



Báo chí nhà nước Việt Cộng không đề cập chi tiết gì khác, ngoài bản tin ngắn nêu trên.

(từ trái qua phải: Phạm Minh Chính. Lương Cường. Tô Lâm)

Trong khi giới thạo tin, **Luật Sư Đặng Đình Mạnh** -từ Hoa Kỳ-nhận định:

“Chuyến đi của ông Lương Cường sang Trung Cộng là để nhận sự đề cử và chỉ thị từ ông Tập Cận Bình. Trong trường hợp lãnh đạo có xuất thân từ mối liên hệ sâu sắc như thế với Trung Cộng, chúng ta khó mà mong chờ gì về một đường lối ngoại giao tự chủ của Việt Cộng, cũng như sự cải cách về chính trị, vì chủ trương của Trung Cộng là khống chế nhóm cầm quyền Việt Cộng”.

“Với yếu tố Trung Cộng trong việc sắp xếp nhân sự trong nhóm tứ trụ của đảng cộng sản Việt Nam, điều này không còn là bí mật nữa, khi mà tất cả các cán bộ nguồn -tức cán bộ có khả năng được cất nhắc vào các chức vụ lãnh đạo các cấp- đều buộc phải trải qua các khóa học kéo dài hai năm tại Trung Cộng. Theo truyền thông nhà nước Việt Cộng, thì ông Lương Cường đã theo học khóa bồi dưỡng cán bộ cao cấp tại Trung Cộng từ tháng 12/2011 đến tháng 11/2013, khi ông Cường đang là Trung Tướng, kiêm chức Phó Chủ Nhiệm Tổng Cục Chính Trị Quân Đội Nhân Dân Việt Nam, Ủy viên Trung ương Đảng khóa XI, Ủy viên Quân Ủy Trung Ương, Bí Thư Đảng Ủy Tổng Cục Chính Trị Một năm sau -tháng 12/2014- ông Lương Cường được thăng chức Thượng Tướng”.

“Chỉ trong thời gian giữa nhiệm kỳ thứ hai đến giữa nhiệm kỳ thứ ba của ông Nguyễn Phú Trọng, Việt Nam có đến sáu vị Chủ Tịch Nước: (1) Chủ Tịch Nước Trần Đại Quang đột ngột

từ trần năm 2018. (2) Tổng Bí Thư Nguyễn Phú Trọng kiêm nhiệm chức vụ Chủ tịch Nước, sau đó lại giao chức này cho ông Nguyễn Xuân Phúc. (3) Chủ tịch Nguyễn Xuân Phúc bị buộc phải từ chức, và ông Võ Văn Thưởng thay thế. (4) Ông Thưởng cũng bị buộc phải từ chức và bàn giao cho Đại Tướng Công An Tô Lâm. (5) Sau khi ông Nguyễn Phú Trọng chết, ông Tô Lâm ngồi một lúc trên hai ghế “Tổng Bí Thư và Chủ tịch Nước”. (6) Ngay trong tháng 10/2024, ông Tô Lâm lại bàn giao chức Chủ tịch Nước cho Đại Tướng Lương Cường”.

Luật Sư Vũ Đức Khanh -từ Canada- nhận định: “

“Sự xuất hiện của ông Tô Lâm trên trường quốc tế với tư cách là Chủ tịch Nước kiêm Tổng Bí Thư, một vị trí như một nguyên thủ quốc gia có tầm ảnh hưởng trong các diễn đàn đa phương, đã gây lo ngại cho Trung Cộng. Với việc công khai ủng hộ bang giao sâu sắc hơn với phương Tây, ông Tô Lâm dường như đang đi ngược lại lợi ích chiến lược của Trung Cộng. Vì vậy mà Trung Cộng luôn tìm cách giữ Việt Cộng trong quỹ đạo của mình, tránh trường hợp Việt Cộng vào tay các liên minh quốc tế do Hoa Kỳ lãnh đạo.

“Ông Lương Cường nhận chức Chủ tịch Nước, như một dấu hiệu từ Trung Cộng trong việc cô lập phe cải cách ở Việt Nam, “phe Tô Lâm”. Trung Cộng không muốn Việt Nam tiến gần hơn với phương Tây, và sẽ tìm mọi cách để duy trì ảnh hưởng của mình tại Việt Nam. Sự thay đổi nhanh chóng ở vị trí Chủ tịch Nước, từ một nhân vật cải cách sang một người thân cận với quân đội, và có mối bang giao gần gũi với Trung Cộng, có thể là một phần trong chiến lược dài hơi của Trung Cộng tại khu vực Đông Nam Á”.

“Không chỉ ông Lương Cường sang Trung Cộng trước khi được bổ nhiệm chức Chủ tịch Nước, mà những nhân vật cao cấp trong nhóm cầm quyền Việt Cộng sang Trung Cộng trước khi được bổ nhiệm chức vụ mới trong nhóm tự trị, cũng như trước khi đến Hoa Kỳ, cũng là điều được dư luận bàn tán. Điển hình là hai tuần sau khi nhận thêm chức Tổng Bí Thư Đảng Cộng sản Việt Nam, ngày 18/8/2024, ông Tô Lâm sang Trung Cộng hội đàm với Chủ tịch Tập Cận Bình. Ông Tô Lâm mô tả mối bang giao song phương là ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại của Việt Nam. Một tháng sau đó, ông Tô Lâm đến Hoa Kỳ...”. (tóm lược bài của Diễm Thi đài RFA trong e-mail dienbienhoabinh@... ngày 22/10/2024)

Kết luận.

Các Anh nhận ra lời tuyên thệ của ông Lương Cường -Chủ tịch Nước- ông nói là ông “sẽ nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đảng, Nhà Nước, và **Nhân Dân** giao phó”. Thật ra chỉ có đảng giao trách nhiệm cho ông ta chứ đâu có người dân nào có quyền mà giao trách nhiệm cho ông. Vì tất cả những người được gọi là đại biểu trong Quốc Hội đều do đảng chọn trước, rồi dân bị Công An phường khóm xã áp ép dân đi bỏ phiếu gọi là bầu cử, nên họ đâu có chính danh là đại diện cho dân mà nói là dân giao phó. Với lại, những ông bà đại biểu đó đều là đảng viên Việt Cộng, vừa là viên chức chánh phủ, là Tướng Tá Công An, là Tướng Tá Quân Đội, được đảng chọn vào “ứng cử đại biểu” trong Quốc Hội, vì vậy mà họ là “đại biểu” cho đảng chứ đâu phải đại biểu cho dân.

Tóm lại, tất cả nhân vật cầm quyền từ trung ương cao nhất xuống đến địa phương thấp nhất, đều là đảng viên nắm giữ, vậy mà mỗi tổ chức lớn nhỏ -ngay cả trường học và bệnh viện- đều có chi bộ đảng hay đảng ủy bên cạnh để kiểm soát mọi việc làm của tổ chức đó trong khuôn thước của đảng. **Việt Nam thời Việt Cộng, đảng là trên hết**, Lập Pháp là Quốc Hội + Hành Pháp là Nhà Nước + Tư Pháp là Tòa Án, chỉ là mị dân và mị quốc tế, thật sự thì **tất cả đều dưới quyền đảng cộng sản**.

Vì vậy mà đồng bào đang chờ Các Anh đứng dậy, để cùng nhau làm nên lịch sử lưu danh mãi đến ngàn năm sau, bằng cách loại trừ đảng cộng sản Việt Nam, rồi trong nước cùng hải ngoại bắt tay xây dựng một xã hội dân chủ pháp trị phục vụ nguyện vọng người dân.

“**Cơ hội**” có thể là trong thời gian không xa trước mắt, Trung Cộng đang suy yếu, và khi suy yếu đến mức mất chỗ dựa cho nhóm cầm quyền Việt Cộng, hoặc nội bộ nhóm cầm quyền Việt Cộng suy yếu đến hỗn loạn, chính là lúc Các Anh phải mạnh mẽ đứng dậy, vì **Các Anh không đứng lên, sẽ không có quốc gia nào đến Việt Nam giành lại Quyền Làm Người giùm Các Anh đâu.**

Và Các Anh phải hiểu rằng, “**Dân Chủ Tự Do không phải là quà tặng, mà chính dân tộc Việt Nam phải tranh đấu, và Các Anh là thành phần nòng cốt trong cuộc tranh đấu này**”, trong khi Cộng Đồng chúng tôi tị nạn Việt Cộng tại hải ngoại có nhiều điều kiện thuận lợi, với nhiều cách vận động những quốc gia phát triển giúp Các Anh và đồng bào làm nên lịch sử.

Texas, ngày 1 tháng 11 năm 2024

Phạm Bá Hoa

Với thư số 157 này là thư khởi đầu của năm thứ 14, kể từ thư số 1 hồi tháng 11 năm 2011. Tính theo thời gian là **tháng thứ 157**, tính theo số lượng thư là **329 lá Thư**, và tiếp tục.

Kính mời đọc thêm những bài khác của tác giả tại:
<http://www.vietnamvanhien.org/phambahoa.html>

www.vietnamvanhien.net



An Lạc & Tự Chủ

VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VĂN HIẾN TRÊN MẠNG VỚI HƠN 11500 TÁC PHẨM & TIẾT MỤC